ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 778 /KH-UBND	*Hà Tĩnh, ngày 30 tháng 10 năm 2026*

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG
Triển khai thực hiện các nhiệm vụ chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

Triển khai thực hiện Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng - Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia về IUU tại Phiên họp lần thứ 36 của Ban Chỉ đạo quốc gia về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) và phát triển bền vững ngành thủy sản (tại Thông báo số 527/TB VPCP ngày 14/10/2026 của Văn phòng Chính phủ), Văn bản số 12017/BNNMT-TSKN ngày 19/10/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc tập trung lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết dứt điểm các nhiệm vụ chống khai thác IUU, xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Văn bản số 9009/SNNMT-TSKN ngày 28/10/2026. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch hành động thực hiện với các nội dung trọng tâm như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ chống khai thác IUU; khẩn trương khắc phục các tồn tại, hạn chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nghề cá, góp phần tháo gỡ cảnh báo "Thẻ vàng" của Ủy ban châu Âu (EC).

2. Xác định rõ nhiệm vụ, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, người chịu trách nhiệm, thời hạn hoàn thành và sản phẩm đầu ra có thể kiểm chứng; gắn trách nhiệm người đứng đầu với tiến độ, chất lượng, tính chính xác của kết quả.

3. Thực hiện nghiêm mục tiêu "5 không": (1) Không để phát sinh tàu cá bị nước ngoài bắt giữ; (2) Không để tàu cá không đủ điều kiện hoạt động tham gia khai thác thủy sản; (3) Không để vụ việc vi phạm VMS kéo dài, không được xử lý; (4) Không để có lô hàng thủy sản không truy xuất được nguồn gốc; (5) Không để số liệu báo cáo khác với dữ liệu, hồ sơ thực tế; bảo đảm báo cáo trung thực, dữ liệu đầy đủ, chính xác, đồng bộ, thống nhất.

4. Số liệu báo cáo phải được đối chiếu với hồ sơ gốc và các hệ thống VNFishbase, eCDT, dữ liệu VMS cùng dữ liệu quản lý liên quan; không báo cáo hoàn thành nếu chưa có đủ hồ sơ, tài liệu chứng minh.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Về quản lý đội tàu cá: Rà soát, phân loại toàn bộ tàu cá theo tình trạng đăng ký, đăng kiểm, giấy phép khai thác, thiết bị VMS và điều kiện hoạt động; quản lý chặt tàu cá không đủ điều kiện, tàu chưa đăng ký, đã xóa đăng ký và tàu có nguy cơ

vi phạm IUU; kiên quyết không cho tàu không đủ điều kiện tham gia hoạt động khai thác thủy sản.

- Về giám sát hành trình (VMS): Theo dõi, giám sát chặt chẽ hoạt động tàu cá qua hệ thống VMS; phối hợp rà soát, xác minh, xử lý các trường hợp vi phạm.

- Về kiểm soát hoạt động khai thác, cập/rời cảng và truy xuất nguồn gốc: Đẩy mạnh triển khai hệ thống eCDT; kiểm soát chặt tàu cá xuất, nhập bến, cập, rời cảng, bốc dỡ và khai báo sản lượng; giám sát sản lượng thủy sản qua cảng, kiểm tra hồ sơ truy xuất nguồn gốc (nếu có), kịp thời phát hiện, xử lý hành vi khai báo không đúng, lập khống hồ sơ hoặc hợp thức hóa nguồn gốc thủy sản khai thác.

- Về rà soát, cập nhật dữ liệu quản lý nghề cá: Rà soát, đối chiếu, cập nhật và đồng bộ dữ liệu tàu cá, giấy phép khai thác thủy sản, thông tin đăng kiểm, thiết bị giám sát hành trình (VMS) trên các hệ thống VNFishbase, eCDT và các hệ thống liên quan theo chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị; kịp thời phát hiện, phối hợp xử lý các sai lệch, cập nhật đầy đủ các biến động phát sinh, bảo đảm dữ liệu đầy đủ, chính xác, thống nhất, có hồ sơ kiểm chứng. Theo dõi, khai thác và sử dụng thông tin đăng kiểm tàu cá phục vụ công tác quản lý, kiểm tra, kiểm soát tàu cá; phối hợp với cơ quan, đơn vị có thẩm quyền thực hiện đăng kiểm để đối chiếu, xác minh và cập nhật thông tin khi cần thiết.

- Tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra, kiểm soát tại các cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão tàu cá và trên các vùng biển thuộc phạm vi quản lý; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về thủy sản.

2. Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

- Chỉ đạo các Đồn, Trạm Biên phòng tuyến biển phối hợp với cơ quan chuyên môn và UBND các xã, phường có tàu cá kiểm soát chặt chẽ tàu cá xuất, nhập cửa lạch; kiểm tra điều kiện hoạt động, giấy tờ liên quan, thiết bị giám sát hành trình (VMS) và các điều kiện bắt buộc khác theo quy định. Kiên quyết không cho tàu cá không đủ điều kiện hoạt động đi khai thác thủy sản.

- Chủ trì tổ chức tuần tra, kiểm tra, kiểm soát theo chức năng, nhiệm vụ; tăng cường phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm, nhất là hành vi khai thác hải sản trái phép ở vùng biển nước ngoài, tháo gỡ, phá niêm phong, vô hiệu hóa thiết bị VMS hoặc cố tình ngắt kết nối thiết bị.

- Chủ trì xác minh, xử lý các vụ việc vi phạm quy định về VMS, bao gồm tàu cá mất kết nối, mất kết nối kéo dài, vượt ranh giới cho phép trên biển, tháo gỡ, phá niêm phong, vô hiệu hóa thiết bị hoặc các hành vi vi phạm khác có liên quan; tập trung xử lý dứt điểm các vụ việc tồn đọng (nếu có), nhất là đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét. Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các xã, phường có tàu cá và các cơ quan liên quan trong việc xác minh thông tin, hoàn thiện hồ sơ, xử lý vi phạm theo thẩm quyền; cập nhật đầy đủ kết quả xử lý, bảo đảm các vụ việc được giải quyết kịp thời, đúng quy định.

- Chỉ đạo cập nhật, đối soát đầy đủ, kịp thời dữ liệu tàu cá xuất, nhập cửa lạch, thông tin kiểm soát và kết quả xử lý các vụ việc liên quan đến VMS; phối hợp với

Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các xã, phường có tàu cá kết nối, chia sẻ, đối chiếu thông tin với hệ thống eCDT và cơ sở dữ liệu quản lý nghề cá, bảo đảm dữ liệu thống nhất, phục vụ công tác quản lý, kiểm tra, kiểm soát và chống khai thác IUU.

3. Công an tỉnh

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và UBND các xã, phường có tàu cá rà soát, xác minh, làm sạch dữ liệu tàu cá, chủ tàu, thuyền trưởng và các thông tin liên quan; bảo đảm thông tin được cập nhật đầy đủ, chính xác, thống nhất với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Tăng cường nắm tình hình, phát hiện, xác minh, điều tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật hình sự về chống khai thác IUU; tập trung vào hành vi tổ chức, môi giới đưa tàu cá, ngư dân khai thác trái phép ở vùng biển nước ngoài, gian lận xuất xứ, nguồn gốc thủy sản, làm giả hoặc hợp thức hóa hồ sơ truy xuất nguồn gốc. Trường hợp có dấu hiệu tội phạm, khẩn trương điều tra, xử lý theo quy định pháp luật.

- Phối hợp xác minh, xử lý các vụ việc vi phạm VMS, eCDT, truy xuất nguồn gốc và các hành vi vi phạm khác theo chức năng, nhiệm vụ; không để vụ việc kéo dài, không rõ trách nhiệm xử lý.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Báo và Phát thanh, Truyền hình Hà Tĩnh

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan liên quan tăng cường tuyên truyền về chủ trương, quy định pháp luật trong chống khai thác IUU; trách nhiệm của chủ tàu, thuyền trưởng, ngư dân và các tổ chức, cá nhân tham gia chuỗi khai thác, thu mua, chế biến thủy sản. Kịp thời phổ biến các hành vi vi phạm, chế tài xử lý và các mô hình, cách làm hiệu quả; nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, không để phát sinh vi phạm mới.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, doanh nghiệp công nghệ có liên quan củng cố, kết nối, liên thông các hệ thống phần mềm và cơ sở dữ liệu, bảo đảm nền tảng quản lý nghề cá dùng chung được vận hành thống nhất, đồng bộ, hiệu quả; rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao.

6. Sở Tư pháp

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, hoàn thiện văn bản pháp luật thuộc thẩm quyền; tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thủy sản và chống khai thác IUU; hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về pháp lý trong quá trình lập hồ sơ, xử lý vi phạm IUU, bảo đảm đúng quy định pháp luật.

7. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh phương án bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chống khai thác IUU và các nhiệm

vụ cấp bách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách hiện hành, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của địa phương.

8. UBND các xã, phường có tàu cá

- Khẩn trương rà soát, lập danh sách quản lý chi tiết từng tàu cá thuộc địa bàn, xác định rõ chủ sở hữu, người quản lý, tình trạng đăng ký, đăng kiểm, giấy phép khai thác, thiết bị VMS, tình trạng tham gia eCDT và điều kiện hoạt động. Phân công cán bộ theo dõi tàu cá không đủ điều kiện hoạt động, xác định vị trí neo đậu (báo cáo tình trạng, hình ảnh, vị trí…); thường xuyên kiểm tra, xác minh tình trạng hoạt động thực tế, nhất là tàu cá không đủ điều kiện hoạt động, tàu cá đã xóa đăng ký và tàu cá có nguy cơ cao vi phạm IUU.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến trực tiếp đến chủ tàu, thuyền trưởng và ngư dân về các quy định chống khai thác IUU; yêu cầu chấp hành nghiêm việc duy trì hoạt động VMS, khai báo eCDT, thực hiện thủ tục xuất, nhập bến, cập cảng và khai báo sản lượng khai thác theo quy định. Tăng cường quản lý, giám sát tàu cá và ngư dân tại địa bàn; chủ động phát hiện, ngăn chặn nguy cơ vi phạm từ sớm, từ cơ sở.

- Phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng xác minh từng vụ việc tàu cá mất kết nối VMS, vi phạm vùng biển nước ngoài, vi phạm quy định về truy xuất nguồn gốc và các hành vi vi phạm khác; xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm và kết quả xử lý. Không xác nhận hoàn thành nhiệm vụ khi vụ việc chưa được xử lý dứt điểm theo quy định.

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu báo cáo; tổ chức đối chiếu số liệu với cơ quan chuyên môn, cảng cá và lực lượng Bộ đội Biên phòng trước khi gửi báo cáo. Kịp thời phối hợp việc cập nhật các biến động về tàu cá, chủ tàu, tình trạng hoạt động và kết quả xử lý vi phạm lên hệ thống theo hướng dẫn.

9. Các sở, ngành và đơn vị liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các lực lượng chức năng triển khai các nhiệm vụ chống khai thác IUU; cung cấp kịp thời thông tin, hồ sơ, dữ liệu thuộc lĩnh vực quản lý; phối hợp chuẩn bị tài liệu kiểm chứng, nội dung giải trình khi có yêu cầu, bảo đảm thống nhất, chính xác và đúng thời hạn.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường là cơ quan đầu mối, chủ trì hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc; phối hợp các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường có tàu cá tham mưu xử lý khó khăn, vướng mắc và tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

2. Các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường có tàu cá căn cứ nhiệm vụ tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này, ban hành phân công nội bộ, xác định họ tên, chức vụ, số điện thoại của cá nhân trực tiếp phụ trách từng đầu việc, từng nhóm tàu và từng vụ việc gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường để theo dõi.

3. Chế độ báo cáo: Định kỳ trước ngày **20 hằng tháng**, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường liên quan gửi báo cáo về Sở Nông nghiệp và Môi trường; báo cáo phải kèm bảng số liệu, danh sách tàu/vụ việc, hồ sơ chứng minh và kết quả đối soát dữ liệu. Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ trước ngày **25 hằng tháng**. Đối với các vụ việc nghiêm trọng, nguy cơ tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài hoặc vấn đề vượt thẩm quyền phải báo cáo ngay, không chờ kỳ định kỳ.

4. Nhiệm vụ chưa hoàn thành phải nêu rõ nguyên nhân, trách nhiệm, biện pháp khắc phục và thời hạn hoàn thành cụ thể. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường có tàu cá chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh nếu chậm triển khai, báo cáo không trung thực, số liệu không thống nhất hoặc để tồn tại, vi phạm thuộc phạm vi quản lý không được xử lý dứt điểm.

5. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc nội dung vượt thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) để xem xét, chỉ đạo.

(Phân công thực hiện Kế hoạch chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

Yêu cầu thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các xã, phường có tàu cá và các cơ quan, tổ chức có liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên BCĐ IUU;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Đảng ủy, UBND các xã, phường có tàu cá[1];
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm TT và XT, HTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NL_3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Huy Thành

[1] UBND các xã: Đan Hải, Tiên Điền, Cổ Đạm, Lộc Hà, Thạch Hà, Thạch Lạc, Đồng Tiến, Thạch Khê, Thiên Cầm, Cẩm Trung, Yên Hòa, Kỳ Xuân, Kỳ Khang, Kỳ Anh; UBND các phường: Trần Phú, Vũng Áng, Sông Trí, Hoành Sơn, Hải Ninh

PHỤ LỤC

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND tỉnh Hà Tĩnh)

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Cá nhân chịu trách nhiệm	Thời hạn hoàn thành	Sản phẩm đầu ra kiểm chứng
1	Rà soát đội tàu: đăng ký, đăng kiểm, giấy phép khai thác, VMS, tình trạng hoạt động; phân nhóm tàu đủ/không đủ điều kiện, đã xóa đăng ký, chưa đăng ký và nguy cơ cao.	Sở Nông nghiệp và Môi trường *(Sở NN&MT)*	Công an tỉnh; Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh *(BCH BĐBP tỉnh)*; UBND các xã, phường có tàu cá *(UBND cấp xã)*	Giám đốc Sở NN&MT; thủ trưởng đơn vị chuyên môn; Chủ tịch UBND cấp xã	Cập nhật thường xuyên và báo cáo trước khi có yêu cầu	Danh sách tàu định danh; bảng đối chiếu đăng ký/đăng kiểm/giấy phép/VMS; hồ sơ xác minh; phương án quản lý từng nhóm tàu
2	Quản lý tàu không đủ điều kiện hoạt động; kiểm tra thực tế nơi neo đậu, chủ tàu và tình trạng hoạt động; ngăn chặn tham gia khai thác.	UBND cấp xã	Sở NN&MT; BCH BĐBP tỉnh; Công an cấp xã	Chủ tịch UBND cấp xã; cán bộ được giao theo dõi từng tàu	Lập danh sách và kiểm tra định kỳ, đột xuất	Danh sách tàu và vị trí neo đậu; biên bản kiểm tra; hồ sơ/cam kết quản lý; hồ sơ xử lý nếu phát hiện vi phạm
3	Đối soát, xác minh, xử lý tàu cá mất kết nối VMS, vượt ranh giới, phá niêm phong/vô hiệu hóa thiết bị; ưu tiên tàu 15 m đến dưới 24 m.	BCH BĐBP tỉnh	Sở NN&MT; Công an tỉnh; UBND cấp xã; chủ tàu/thuyền trưởng; đơn vị liên quan	Chỉ huy trưởng BCH BĐBP tỉnh; Giám đốc Sở NN&MT; thủ trưởng đơn vị chuyên môn; Chủ tịch UBND cấp xã	Rà soát danh mục tồn đọng; xử lý theo thời hạn pháp luật, theo dõi đến khi kết thúc	Bảng theo dõi từng vụ việc; tài liệu xác minh; quyết định xử lý hoặc kết luận không vi phạm có căn cứ; chứng từ thi hành
4	Kiểm soát tàu cá xuất, nhập bến; kiểm tra giấy tờ, điều kiện hoạt động và VMS; kiểm soát, ngăn chặn tàu cá không đủ điều kiện hoạt động xuất bến đi khai thác theo quy định của pháp luật	BCH BĐBP tỉnh	Sở NN&MT; UBND cấp xã; Công an tỉnh	Chỉ huy trưởng BCH BĐBP; chỉ huy đồn/trạm phụ trách	Thường xuyên; đối soát dữ liệu hằng ngày	Sổ/dữ liệu xuất nhập bến; danh sách tàu từ chối xuất bến và căn cứ; biên bản kiểm tra; dữ liệu đối soát eCDT

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Cá nhân chịu trách nhiệm	Thời hạn hoàn thành	Sản phẩm đầu ra kiểm chứng
5	Lập danh sách các tàu cá có nguy cơ cao vi phạm khai thác IUU gửi các cơ quan, UBND các xã, phường liên quan và phân công cụ thể đơn vị, cá nhân theo dõi, quản lý; đăng tải danh sách lên cơ sở dữ liệu trên hệ thống giám sát tàu cá (VMS) để các cơ quan thực thi pháp luật biết, kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật	Sở NN&MT	BCH BĐBP tỉnh; Công an tỉnh; UBND cấp xã	Giám đốc Sở NN&MT; thủ trưởng đơn vị chuyên môn	Hàng tuần	Hàng tuần đăng tải danh sách lên cơ sở dữ liệu trên hệ thống giám sát tàu cá (VMS), danh sách gửi UBND xã, các đơn vị liên quan
6	Triển khai eCDT; rà soát từng tàu/chuyến biển, xuất nhập bến, cập cảng, bốc dỡ và khai báo sản lượng; xác minh trường hợp có hoạt động nhưng không khai báo.	Sở NN&MT	BCH BĐBP tỉnh; Công an tỉnh; UBND cấp xã	Giám đốc Sở NN&MT; Chủ tịch UBND cấp xã	Thường xuyên; đột xuất theo yêu cầu	Danh sách tàu từ 6 m trở lên; trạng thái thông tin eCDT; nhật ký hướng dẫn; danh sách chuyến biển thiếu khai báo; hồ sơ xác minh/xử lý
7	Kiểm soát tàu cập/rời cảng; giám sát sản lượng qua cảng; tiếp nhận, xác nhận hồ sơ truy xuất; ngăn khai báo sai, lập khống, hợp thức hóa nguồn gốc.	Sở NN&MT	BCH BĐBP tỉnh; Công an tỉnh; UBND cấp xã; công ty, doanh nghiệp có liên quan	Giám đốc Sở NN&MT; thủ trưởng đơn vị chuyên môn	Thường xuyên; đối soát hằng ngày; tổng hợp trước ngày 20 hằng tháng	Nhật ký tàu cập/rời cảng; bảng sản lượng giám sát; hồ sơ xác nhận truy xuất; biên bản sai lệch; hồ sơ chuyển xử lý
8	Cập nhật, đối soát VNFishbase, eCDT, VMS và hệ thống liên quan; cập nhật biến động, lưu vết chỉnh sửa.	Sở NN&MT	Công an tỉnh; BCH BĐBP tỉnh; UBND cấp xã	Giám đốc Sở NN&MT; thủ trưởng đơn vị chuyên môn	Cập nhật phát sinh hằng ngày	Biên bản/bảng đối soát theo trường dữ liệu; danh sách sai khác và kết quả hiệu chỉnh; nhật ký cập nhật, tài liệu chứng minh
9	Rà soát, làm sạch dữ liệu tàu cá, chủ tàu, thuyền trưởng và thông tin liên quan giữa các hệ thống quản lý.	Sở NN&MT	Công an tỉnh; Công an cấp xã; BCH BĐBP tỉnh; UBND cấp xã	Giám đốc Sở NN&MT; thủ trưởng đơn vị chuyên môn	Thường xuyên; kết quả đối soát định kỳ trước ngày 20 hằng tháng	Bảng dữ liệu đã xác minh; danh sách thông tin sai/thiếu; biên bản xác minh và kết quả cập nhật

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Cá nhân chịu trách nhiệm	Thời hạn hoàn thành	Sản phẩm đầu ra kiểm chứng
10	Xác minh, điều tra hành vi tổ chức/môi giới đưa tàu cá, ngư dân khai thác trái phép vùng biển nước ngoài; gian lận xuất xứ, làm giả/hợp thức hóa hồ sơ.	Công an tỉnh	Sở NN&MT; BCH BĐBP tỉnh; UBND cấp xã và cơ quan liên quan	Giám đốc Công an tỉnh; thủ trưởng đơn vị chuyên môn	Theo thời hạn pháp luật; vụ việc nghiêm trọng báo cáo ngay	Hồ sơ xác minh/điều tra; quyết định xử lý hoặc văn bản kết luận; thống kê tiến độ và kết quả
11	Tuần tra, kiểm tra, kiểm soát; phát hiện, ngăn chặn khai thác trái phép, phá niêm phong hoặc cố tình ngắt kết nối VMS.	BCH BĐBP tỉnh	Công an tỉnh; Sở NN&MT; UBND cấp xã	Chỉ huy trưởng BCH BĐBP; thủ trưởng đơn vị chuyên môn	Thường xuyên; báo cáo ngay vụ việc nghiêm trọng	Kế hoạch/lệnh tuần tra; nhật ký tuần tra; biên bản phát hiện vi phạm; hồ sơ xử lý/chuyển cơ quan có thẩm quyền
12	Rà soát từng vụ việc vi phạm trên địa bàn; quản lý từng tàu, cập nhật biến động chủ tàu/tình trạng hoạt động; đối chiếu số liệu trước báo cáo.	UBND cấp xã	Sở NN&MT; Công an cấp xã; BCH BĐBP tỉnh	Chủ tịch UBND cấp xã; cán bộ phụ trách từng tàu/vụ việc	Cập nhật liên tục	Hồ sơ quản lý từng tàu; biên bản xác minh; danh sách vụ việc; bảng đối soát số liệu được xác nhận
13	Xử lý vi phạm thuộc thẩm quyền; theo dõi đến kết quả cuối cùng, không xác nhận hoàn thành khi chưa giải quyết dứt điểm.	Cơ quan có thẩm quyền xử lý từng vụ việc	Sở NN&MT; Công an tỉnh; BCH BĐBP tỉnh; UBND cấp xã	Thủ trưởng cơ quan thụ lý; Chủ tịch UBND cấp xã đối với vụ việc thuộc thẩm quyền	Theo thời hạn pháp luật; rà soát tiến độ hằng tuần đối với hồ sơ tồn	Quyết định xử phạt/biện pháp khắc phục; chứng từ thi hành; văn bản chuyển hồ sơ; bảng theo dõi đến khi đóng vụ việc
14	Tuyên truyền trực tiếp và trên phương tiện thông tin về IUU, VMS, eCDT, truy xuất nguồn gốc và chế tài xử lý.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Báo và PTTH Hà Tĩnh	Sở NN&MT; BCH BĐBP tỉnh; UBND cấp xã	Giám đốc Sở; lãnh đạo cơ quan báo chí; Chủ tịch UBND cấp xã	Duy trì thường xuyên	Kế hoạch tuyên truyền; tin/bài/phóng sự; tài liệu tuyên truyền; danh sách buổi tuyên truyền và số người tham dự
15	Hoàn thiện hồ sơ, số liệu, giải trình chứng minh thực hiện khuyến nghị EC; chuẩn bị phục vụ đoàn kiểm tra của Trung ương/EC.	Sở NN&MT	Các sở, ngành; BCH BĐBP tỉnh; Công an tỉnh; UBND cấp xã	Giám đốc Sở NN&MT; thủ trưởng đơn vị chuyên môn	Cập nhật thường xuyên và khi có yêu cầu	Danh mục khuyến nghị; bộ hồ sơ giấy/điện tử có mục lục; tài liệu giải trình; bảng đối chiếu số liệu

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Cá nhân chịu trách nhiệm	Thời hạn hoàn thành	Sản phẩm đầu ra kiểm chứng
16	Rà soát hiện trạng hạ tầng, điều kiện hoạt động cảng cá; đề xuất giải pháp đầu tư, nâng cấp theo quy hoạch và khả năng cân đối nguồn lực.	Sở NN&MT	Sở Tài chính; cơ quan liên quan	Giám đốc Sở NN&MT; Giám đốc BQL Cảng cá	Trước 30/11/2026	Báo cáo hiện trạng; danh mục hạng mục cần đầu tư; nhu cầu vốn sơ bộ, thứ tự ưu tiên và căn cứ đề xuất
17	Kiểm soát truy xuất nguồn gốc tại doanh nghiệp/cơ sở thu mua, sơ chế, chế biến, xuất khẩu; không tiếp nhận nguyên liệu không đủ hồ sơ nguồn gốc; lưu giữ và cung cấp hồ sơ khi được yêu cầu.	Sở NN&MT	Công an tỉnh; cơ quan quản lý thị trường/hải quan; công ty, doanh nghiệp	Giám đốc Sở NN&MT; thủ trưởng đơn vị chuyên môn; người đại diện công ty, doanh nghiệp	Thường xuyên; rà soát, báo cáo kết quả theo quy định	Danh sách cơ sở được rà soát; biên bản kiểm tra/đối chiếu; hồ sơ truy xuất nguồn gốc; danh sách sai phạm và hồ sơ chuyển xử lý
18	Củng cố, kết nối, liên thông các hệ thống phần mềm và cơ sở dữ liệu, bảo đảm nền tảng quản lý nghề cá dùng chung được vận hành thống nhất, đồng bộ, hiệu quả; rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở NN&MT; BCH BĐBP tỉnh; UBND cấp xã và các cơ quan, doanh nghiệp công nghệ có liên quan	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ; cá nhân được phân công	Thường xuyên	Các hệ thống phần mềm, cơ sở dữ liệu được kết nối, liên thông, vận hành ổn định; báo cáo kết quả rà soát, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ được giao
19	Rà soát, hoàn thiện văn bản pháp luật thuộc thẩm quyền; tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thủy sản và chống khai thác IUU; hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về pháp lý trong quá trình lập hồ sơ, xử lý vi phạm IUU, bảo đảm đúng quy định pháp luật	Sở Tư pháp	Sở NN&MT; BCH BĐBP tỉnh; UBND cấp xã; các cơ quan, đơn vị liên quan	Lãnh đạo Sở Tư pháp; cá nhân được phân công	Thường xuyên	Văn bản rà soát, kiến nghị hoàn thiện quy định pháp luật (nếu có); tài liệu tuyên truyền, hướng dẫn pháp luật; hồ sơ, văn bản hướng dẫn tháo gỡ vướng mắc pháp lý trong xử lý vi phạm IUU
20	Tham mưu UBND tỉnh phương án bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chống khai thác IUU	Sở Tài chính	Sở NN&MT; BCH BĐBP tỉnh; Công an	Lãnh đạo Sở Tài chính; cá nhân được phân công	Theo tiến độ thực hiện nhiệm	Văn bản tham mưu bố trí kinh phí; văn bản hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Cá nhân chịu trách nhiệm	Thời hạn hoàn thành	Sản phẩm đầu ra kiểm chứng
	và các nhiệm vụ cấp bách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách hiện hành, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của địa phương		tỉnhUBND cấp xã; các cơ quan, đơn vị liên quan		vụ và yêu cầu bố trí kinh phí	và thanh quyết toán kinh phí; hồ sơ, chứng từ liên quan theo quy định
21	Báo cáo định kỳ kết quả, số liệu kiểm chứng, vụ việc đã xử lý, tồn tại, trách nhiệm và biện pháp khắc phục.	Tất cả các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã; Sở NN&MT tổng hợp	Các cơ quan phối hợp liên quan	Người đứng đầu đơn vị; người ký báo cáo; Giám đốc Sở NN&MT đối với báo cáo tổng hợp	Các đơn vị gửi trước ngày 20; Sở NN&MT tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ trước ngày 25 hằng tháng; báo cáo đột xuất ngay khi phát sinh vụ việc nghiêm trọng	Báo cáo kèm phụ lục số liệu, hồ sơ minh chứng, bảng tiến độ và xác nhận đối chiếu VNFishbase/eCDT/VMS
22	Báo cáo ngay vụ việc nghiêm trọng, nguy cơ tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài hoặc vấn đề vượt thẩm quyền.	Cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã phát hiện vụ việc	Sở NN&MT; Công an tỉnh; BCH BĐBP tỉnh; Văn phòng UBND tỉnh	Người đứng đầu cơ quan phát hiện; Chủ tịch UBND cấp xã đối với vụ việc trên địa bàn	Ngay khi phát hiện, không chờ báo cáo định kỳ	Báo cáo nhanh nêu thời gian, tàu/người liên quan, diễn biến, biện pháp đã thực hiện, kiến nghị; hồ sơ cập nhật sau đó
23	Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc tiến độ; tổng hợp nhiệm vụ chậm, số liệu sai lệch, nguy cơ phát sinh vi phạm và đề xuất xử lý trách nhiệm.	Sở NN&MT	Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã; Văn phòng UBND tỉnh	Giám đốc Sở NN&MT; thủ trưởng đơn vị chuyên môn	Thường xuyên	Bảng theo dõi tiến độ; biên bản kiểm tra; danh sách nhiệm vụ chậm và đơn vị chịu trách nhiệm; báo cáo đề xuất UBND tỉnh